

## BÁO CÁO

### **Kết quả tự đánh giá, xếp loại người đứng đầu và tập thể lãnh đạo cơ quan quản lý nhà nước trong công tác đảm bảo trật tự, an toàn giao thông năm 2023 trên địa bàn xã Hoàng Cát**

Thực hiện Công văn số 08/CV-BATGT ngày 27/11/2023 của Ban an toàn giao thông huyện về việc tự đánh giá, chấm điểm quy định trách nhiệm người đứng đầu và tập thể cơ quan quản lý nhà nước trong công tác đảm bảo trật tự ATGT trên địa bàn xã, thị trấn 2023.

UBND xã Hoàng Cát báo cáo kết quả tự chấm điểm và xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của Chủ tịch UBND xã trong công tác đảm bảo trật tự ATGT. Cụ thể như sau:

#### **1. Kết quả tự đánh giá kết quả thực hiện, chấm điểm và xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể lãnh đạo.**

Tổng điểm tự đánh giá: 86 điểm.

Tự nhận mức xếp loại: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

#### **2. Kết quả tự đánh giá kết quả thực hiện, chấm điểm và xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của Chủ tịch UBND xã.**

Tổng điểm tự đánh giá: 86 điểm.

Tự nhận mức xếp loại: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

*(Kèm theo phụ lục đánh giá 03, 04)*

#### **Nơi nhận:**

- Ban ATGT huyện HH (b/c)
- Lưu: VP.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn An**

### PHỤ LỤC 3

## KHUNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN, CHẤM ĐIỂM VÀ XẾP LOẠI MỨC ĐỘ HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ CỦA CHỦ TỊCH UBND XÃ, THỊ TRẤN TRONG CÔNG TÁC ĐẢM BẢO TRẬT TỰ, AN TOÀN GIAO THÔNG

( Kèm theo Công văn số /CV-BATGT ngày tháng năm 2023 của Ban ATGT huyện Hoàng Hóa)

Chủ tịch: Nguyễn Văn An - Đơn vị: UBND xã Hoàng Cát

STT	Nội dung	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá của người đứng đầu UBND xã, thị trấn	Ban ATGT huyện chấm điểm	Phương pháp đánh giá
1	<b>Kết quả thực hiện quản lý lòng, lề đường, vỉa hè, xử lý điểm đen và các công tác đảm bảo trật tự, an toàn giao thông khác</b>	<b>20</b>	14		
-	Chương trình công tác và các chỉ đạo của cấp thẩm quyền giao trong công tác đảm bảo trật tự, an toàn giao thông	4	4		+ Đạt từ 100% nhiệm vụ trở lên: 4 điểm. + Đạt từ 70% đến dưới 100% nhiệm vụ: 3 điểm. + Đạt từ 50% đến dưới 70% nhiệm vụ: 2 điểm. + Đạt dưới 50% nhiệm vụ: 0 điểm
-	Tuyên truyền, giáo dục quy định pháp luật trật tự, an toàn giao thông, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông	3	2		+ Tốt: 3 điểm. + Khá: 2 điểm. + Trung bình: 1 điểm. + Kém: 0 điểm.
-	Quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông; lòng đường, lề đường vỉa hè; khai thác, sử dụng đất hành lang an toàn giao thông theo quy định của pháp luật; quản lý công trình xây dựng khu dân	4	3		+ Tốt: 4 điểm + Khá: 3 điểm + Trung bình: 2 điểm

	cur, khu công nghiệp, thương mại dịch vụ đảm bảo quy định về hành lang an toàn giao thông, hệ thống đường gom, thoát nước đầu nối; điểm đen và điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông; bảo vệ mốc lộ				+ Kém: 0 điểm
-	Quản lý hoạt động các bến xe, bãi đỗ xe; bố trí các vị trí trông giữ xe, đậu, đỗ xe tạm thời; chấp thuận cho các hộ gia đình sử dụng tạm thời một phần lòng đường, lề đường, vỉa hè phục vụ đám cưới, đám tang và điểm trông giữ xe phục vụ đám cưới, đám tang.	3	2		+ Tốt: 3 điểm. + Khá: được 2 điểm. + Trung bình: 1 điểm. + Kém: 0 điểm.
-	Quản lý phương tiện chở quá tải trọng, quá khổ giới hạn; phương tiện hết niên hạn, không đăng ký, đăng kiểm; hoạt động vận tải và dịch vụ hỗ trợ vận tải, xếp dỡ hàng hoá; cảng, bến thủy nội địa, bến khách ngang sông, đường thủy nội địa	3	2		+ Tốt: 3 điểm. + Khá: 2 điểm. + Trung bình: 1 điểm. + Kém: 0 điểm.
-	Giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác đảm bảo trật tự, an toàn giao thông; thực hiện nhiệm vụ được phân công trong công tác cưỡng chế, giải tỏa các trường hợp vi phạm theo quy định pháp luật	3	2		- Các chỉ tiêu định lượng: + Đạt từ 100% nhiệm vụ trở lên: 3 điểm. + Đạt từ 70% đến dưới 100% nhiệm vụ: 2 điểm. + Đạt từ 50% đến dưới 70% nhiệm vụ: 1 điểm.
<b>2</b>	<b>Công tác phối hợp</b>	<b>20</b>	<b>18</b>		
-	Quy hoạch, xây dựng khu đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư, thương mại dịch vụ đảm bảo quy định về hành lang an toàn giao thông, hệ thống đường gom, thoát nước, đầu nối	5	5		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp, giải quyết đúng thời gian, hiệu quả các trường hợp được điểm tối đa.</li> <li>- Phối hợp, giải quyết quá thời gian quy định mỗi trường hợp trừ 1 điểm, nhưng không trừ quá điểm tối đa.</li> <li>- Không phối hợp, giải quyết mỗi trường hợp trừ 2 điểm, nhưng không trừ quá điểm tối đa.</li> </ul>
-	Quản lý lòng đường, lề đường vỉa hè, hành lang an toàn giao thông, đầu nối, thoát nước; giải phóng mặt bằng để xử lý điểm đen, tiềm ẩn tai nạn giao thông, khắc phục hậu quả thiên tai; phân luồng giao thông; giải quyết tai nạn giao thông.	10	8		

-	Quản lý phương tiện chở quá tải trọng, quá khổ giới hạn, hoạt động vận tải bốc xếp hàng hóa đường bộ, đường thủy; phương tiện hết niên hạn, phương tiện không được phép lưu hành, không đăng ký, đăng kiểm; bốc xếp hàng hóa; hoạt động vận tải và dịch vụ hỗ trợ vận tải, bến thủy nội địa, bến khách ngang sông, đường thủy nội địa	3	3		
-	Giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác đảm bảo trật tự, an toàn giao thông; công tác cưỡng chế, giải tỏa các trường hợp vi phạm theo quy định pháp luật	2	2		
<b>3</b>	<b>Kết quả xử lý vi phạm</b>	<b><u>50</u></b>	<b>45</b>		
	Quản lý, bảo trì các tuyến đường được giao quản lý; vi phạm lòng đường, lề đường, vỉa hè, hành lang an toàn giao thông; hệ thống đường gom, thoát nước, đầu nối	20	20		- Xử lý xong tất cả các vụ vi phạm được điểm tối đa.
	Giải phóng mặt bằng để xử lý điểm đen, tiềm ẩn tai nạn giao thông, khắc phục hậu quả thiên tai; giải quyết tai nạn giao thông; bảo vệ mốc lộ giới, mốc giải phóng mặt bằng	10	9		- Xử lý quá thời gian quy định mỗi vụ vi phạm trừ 1 điểm, nhưng không trừ quá điểm tối đa.
	Hoạt động các bến xe, bãi đỗ xe; bố trí các vị trí trông giữ xe, đậu, đỗ xe tạm thời; sử dụng tạm thời một phần lòng đường, lề đường, vỉa hè phục vụ đám cưới, đám tang và điểm trông giữ xe phục vụ đám cưới, đám tang.	15	13		- Không xử lý hoặc xử lý không dứt điểm mỗi vụ vi phạm trừ 2 điểm, nhưng không trừ quá điểm tối đa.

	Phương tiện chở quá tải trọng, quá khổ giới hạn, phương tiện hết niên hạn; hoạt động vận tải và bốc xếp hàng hóa; bến thủy nội địa, bến khách ngang sông, đường thủy nội địa	5	3		
<b>4</b>	<b>Điểm thưởng, phạt (cộng, trừ)</b>	<b><u>10</u></b>	<b>8</b>		
-	- Điểm cộng: Người đứng đầu có thành tích xuất sắc, nổi bật trong công tác đảm bảo trật tự, an toàn giao thông	10	8		Ban ATGT huyện đánh giá: - Điểm cộng: Mỗi công việc, nhiệm vụ được thưởng không quá 02 điểm, nhưng tổng điểm thưởng không quá 10 điểm.
-	- Điểm trừ: Người đứng đầu để xảy ra các vi phạm nổi cộm, tai nạn giao thông tăng cao; không thực hiện nhiệm vụ cấp thẩm quyền giao mà không có lý do.				- Điểm trừ: Mỗi vụ việc trừ không quá 02 điểm, (bị phê bình bằng văn bản của cấp thẩm quyền mỗi lần trừ 1 điểm) nhưng tổng điểm trừ tối đa không quá 10 điểm.
5	<b>Tổng điểm</b>	<b><u>100</u></b>	<b><u>86</u></b>		

**Ghi chú:**

- Đạt từ 90 điểm trở lên: Xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Đạt từ 80 điểm đến dưới 90 điểm: Xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Đạt từ 50 điểm đến dưới 80 điểm: Xếp loại hoàn thành nhiệm vụ.
- Đạt dưới 50 điểm: Xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ.

## PHỤ LỤC 4

### KHUNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN, CHẤM ĐIỂM VÀ XẾP LOẠI MỨC ĐỘ HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ CỦA TẬP THỂ LÃNH ĐẠO UBND XÃ, THỊ TRẤN TRONG CÔNG TÁC ĐẢM BẢO TRẬT TỰ, AN TOÀN GIAO THÔNG

( Kèm theo Công văn số /CV-BATGT ngày tháng năm 2023 của Ban ATGT huyện Hoàng Hóa)

Đơn vị: UBND xã Hoàng Cát

TT	Nội dung	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá của tập thể UBND xã, thị trấn	Ban ATGT huyện chấm điểm	Phương pháp đánh giá
1	<b>Xây dựng kế hoạch, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong công tác đảm bảo, trật tự an toàn giao thông</b>	<b>45</b>	<b>38</b>		
-	Xây dựng kế hoạch, chỉ đạo, tổ chức các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân được giao phụ trách nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, thực hiện tốt công tác đảm bảo trật tự, an toàn giao thông, kéo giảm tai nạn giao thông trên địa bàn	15	10		Tốt: được 15 điểm; Khá: được 10 điểm; Trung bình: được 8 điểm; Kém: 0 điểm
-	Phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự, an toàn giao thông, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đến cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân	10	10		Tốt: được 10 điểm; Khá: được 8 điểm; Trung bình: được 5 điểm; Kém: 0 điểm
-	Nâng cao năng lực, gắn trách nhiệm cán bộ, đảng viên trong đội ngũ cán bộ thực thi công tác quản lý nhà nước về giao thông vận tải, đảm bảo trật tự, an toàn giao thông	10	10		Tốt: được 10 điểm; Khá: được 8 điểm; Trung bình: được 5 điểm; Kém: 0 điểm
-	Kiểm tra, đôn đốc, xử lý trách nhiệm cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân được giao phụ trách trong việc thực hiện nhiệm vụ đảm bảo trật tự, an toàn giao thông	10	8		+ Tốt: được 10 điểm + Khá: được 8 điểm + Trung bình: được 5 điểm + Kém: 0 điểm

<b>2</b>	<b>Phối hợp trong công tác đảm bảo trật tự, an toàn giao thông</b>	<b>25</b>	<b>25</b>	Phối hợp, giải quyết đúng thời gian, hiệu quả các trường hợp được điểm tối đa; Phối hợp, giải quyết quá thời gian quy định mỗi trường hợp trừ 1 điểm, nhưng không trừ quá điểm tối đa - Không phối hợp, giải quyết mỗi trường hợp trừ 2 điểm, nhưng không trừ quá điểm tối đa
<b>3</b>	<b>Kết quả xếp loại người đứng đầu trong công tác đảm bảo, trật tự an toàn giao thông</b>	<b>20</b>	<b>15</b>	Dựa trên kết quả đánh giá, xếp loại người đứng đầu trong công tác đảm bảo trật tự, an toàn giao thông: - Hoàn thành suất sắc nhiệm vụ: 20 điểm - Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 15 điểm - Hoàn thành nhiệm vụ: 10 điểm - Không hoàn thành nhiệm vụ: 0 điểm
<b>4</b>	<b>Điểm thưởng, phạt ( cộng, trừ)</b>	<b>10</b>	<b>8</b>	
	- Điểm cộng: Tập thể lãnh đạo có thành tích suất sắc, nổi bật trong việc tham mưu, thực hiện hiệu quả trong công tác đảm bảo trật tự, an toàn giao thông - Điểm trừ: Tập thể lãnh đạo để xảy ra các vi phạm nổi cộm, tai nạn giao thông tăng cao; không thực hiện nhiệm vụ cấp thẩm quyền giao mà không có lý do chính đáng	10	8	Ban An toàn giao thông huyện đánh giá: - Điểm cộng: Mỗi công việc, nhiệm vụ được thưởng không quá 02 điểm, nhưng tổng điểm thưởng không quá 10 điểm - Điểm trừ: Mỗi vụ việc trừ không quá 02 điểm, (bị phê bình bằng văn bản của cấp thẩm quyền mỗi lần trừ 1 điểm) nhưng tổng điểm trừ tối đa không quá 10 điểm
	<b>TỔNG ĐIỂM</b>	<b>100</b>	<b>86</b>	

**Lưu ý:**

- Đạt từ 90 điểm trở lên: Xếp loại hoàn thành suất sắc nhiệm vụ
- Đạt từ 80 điểm đến dưới 90 điểm: Xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ hoàn thành nhiệm vụ
- Đạt từ 50 điểm đến dưới 80 điểm: Xếp loại hoàn thành nhiệm vụ
- Đạt dưới 50 điểm: Xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ.